TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2022/HSST**
Ngày: **09 – 02 - 2022**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M – TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu Hường**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Cao Hoàng Dân.**

Ông **Lê Mạnh Nhanh.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Vinh** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện M.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Nhâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 26/01/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1982 sinh tại: Xã P, huyện M, TP Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn 3, xã P, huyện M, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Công D (Đã chết), con bà: Trần Thị T; Chồng: Lê Văn P (Đã chết) và Nguyễn Hà P (Đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2011; TATS: Theo danh chỉ bản số 245 ngày 01/9/2021 của Công an huyện M lập và lý lịch địa pH cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự. **Bắt ngày 31/8/2021. Có mặt.**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Đức S**, sinh năm 1989.

Trú tại: Xóm 5, thôn D, xã A, huyện M, TP Hà Nội. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 31/8/2021, tại khu vực thôn 3, xã P, huyện M, TP Hà Nội, Công an huyện M phối hợp với Công an xã Đồng Tâm bắt quả tang Nguyễn Đức S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma. Vật chứng thu giữ tại tay trái của S 01 túi nilon, bên trong chứa tinh thể màu trắng, S khai là ma túy đã mua của một người tên H, địa chỉ thôn 3, xã P, huyện M, TP Hà Nội và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus có số thuê bao 0965630689.

Quá trình điều tra làm rõ như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 31/8/2021, S sử dụng số điện thoại 0965630689 của mình gọi đến số thuê bao 0333510957 của H (S lưu trong điện thoại là H Xưa) hỏi mua 1000.000đ ma túy đá, H đồng ý. S chuyển qua số tài khoản của H 400.000đ từ số tài khoản 0965630689 đến số tài khoản 9704229256914396 của ngân hàng Mb bank. Sau đó S đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến nhà H. Đến nơi, S gọi cho H, H bảo S đứng đợi ngoài cổng, S đưa 600.000đ qua khe cổng cho H. H nhận tiền và đưa cho S 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy đá. S cầm ma túy đi ra thì bị bắt quả tang.

Từ ngày 27/8/2021 đến ngày 31/8/2021 H khai đã nhiều lần S mua ma túy của H, thời gian và số tiền cụ thể H không nhớ, chỉ nhớ 02 lần gần nhất là khoảng 1h ngày 31/8/2021 H bán cho S 1000.000đ, chuyển khoản 200.000đ, đưa tiền mặt 800.000đ và sáng ngày 31/8/2021 H bán cho S 1000.000đ, chuyển khoản 400.000đ, đưa tiền mặt 600.000đ.

Tại cơ quan điều tra S khai nhận mua ma túy của H 05 lần, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 11h ngày 27/8/2021 S gọi điện thoại cho H mua 1.300.000đ ma túy, đưa tiền mặt và giao nhận ma túy tại cổng nhà H.

- Lần 2: Khoảng 12h ngày 28/8/2021 S gọi điện thoại cho H mua 1.000.000đ ma túy, đưa tiền mặt giao nhận ma túy tại cổng nhà H.

- Lần 3: Khoảng 12h ngày 29/8/2021 S gọi điện thoại cho H mua 500.000đ ma túy, đưa tiền mặt và giao nhận ma túy tại cổng nhà H.

- Lần 4: Khoảng 23h50 ngày 30/8/2021 S gọi điện thoại cho H mua 1000.000đ ma túy, chuyển khoản cho H 200.000đ, 800.000đ đưa tiền mặt, giao nhận ma túy tại cổng nhà H.

- Lần 5: Sáng ngày 31/8/2022 mua 1000.000đ, bị bắt quả tang.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Thị H, thu giữ tại mặt chiếu nhà H:

+ 02 gói nhỏ nilon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

+ 01 hộp gỗ bên trong có chứa 02 túi nilon, 01 túi chứa 10 túi nhỏ, 01 túi chứa 12 túi nhỏ đều chứa tinh thể màu trắng. Ngoài ra trong hộp gỗ còn có 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 15 viên nén màu hồng.

+ 01 tẩu hút tự tạo bằng thủy tinh.

+ 01 ví vải bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có chứa 02 túi nilon đều chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng chứa 50 viên nén màu hồng.

+ 01 cân điện tử mảu đen.

+ 01 điện thoại di động (01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng, bên trong có số thuê bao 0333.215.656 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone bên trong có số thuê bao 0333.510.957) và 800.000đ.

Quyết định trưng cầu giám định số 144 ngày 31/8/2021 của Cơ quan điều tra công an huyện M yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định tinh thể màu trắng bên trong túi nilon thu giữ của S có phải là ma túy không? Loại gì? Khối lượng?

Tại kết luận giám định số 6626/KLGĐ-PC09 ngày 07/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0.041g.

Quyết định trưng cầu giám định số 145 ngày 31/8/2021 của Cơ quan điều tra công an huyện M yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định tinh thể màu trắng và viên nén màu hồng thu giữ tại nhà H có phải là ma túy không? Loại gì? Khối lượng? Cân điện tử và tẩu thủy tinh có dính ma túy không? Loại gì?

Tại kết luận giám định số 6627/KLGĐ-PC09 ngày 07/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0.965g.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 22 túi nilon (thu trong hộp gỗ) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 5.236g.

+ 15 viên nén màu hồng trong túi nilon màu đen (trong hộp gỗ là ma túy) loại Methamphetamine, khối lượng 1.467g

+ Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilon (thu trong ví vải) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2.758g.

+ 50 viên nén màu hồng thu trong túi nilon màu xanh thu trong túi vải là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 4.909g.

+ Cân điện tử dính ma túy loại Methamphetamine.

Kiểm tra điện thoại Iphone 6 của H có số thuê bao 0333.510.957 có số điện thoại 0965.630.689 của S có các cuộc gọi đến hồi: 8:36 (thời lượng 05;00); 09:12 (thời lượng 00:37); 09:18 (thời gian 00:18).

Số ma túy thu giữ tại nhà H và thu giữ trên tay S là của H, H khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường Nguyễn Xiển, phường Thanh Xuân, TP Hà Nội ngày 31/8/2021 với giá 12.000.000đ, trong đó có 10.000.000đ ma túy đá và 2000.000đ ma túy hồng phiến. H mang về nhà chưa nhỏ số ma túy trên, mục đích để bán kiếm lời.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 76/CT-VKS-MĐ ngày 30/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Nguyễn Thị H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay xác định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, I khoản 2 Điều 251 – Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, I khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H mức án từ 09 đến 10 năm tù.

Hình phạt bổ sung**:** Không áp dụng.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,041gam Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Đức S và 15.335g Methamphetamine thu giữ tại nhà ở của H.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 và 800.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus thu giữ của Nguyễn Đức S.

- Trả lại cho Nguyễn Thị H 01 điện thoại Oppo.

- Buộc bị cáo nộp 4.000.000đ thu lời bất chính để sung quỹ nhà nước.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09h30 phút ngày 31/8/2021 Nguyễn Thị H có hành vi mua bán trái phép 0.041g ma túy cho Nguyễn Đức S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thị H, Nguyễn Đức S khai nhận ngoài hành vi đã thực hiện vào sáng ngày 31/8/2021, tại nhà ở của H, nhiều lần H bán ma túy cho S. Khám xét khẩn cấp nhà ở của bị cáo, cơ quan điều tra thu giữ 15.335g Methamphetamine, H khai để bán cho người có nhu cầu để thu lời. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H đã phạm vào tội: *Mua bán trái phép chất ma túy,* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa pH, ảnh

hưởng đến công tác tuyên truyền tác hại của ma túy và đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy của Nhà nước và xã hội. Xét về hành vi, tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, HĐXX thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Bị cáo không có tình tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính (mẹ đơn thân) hiện phải nuôi dưỡng hai con nhỏ và mẹ già nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập có mức độ, không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy: 0,0410 + 15.335 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 cân điện tử và 01 tẩu hút tự tạo bằng thủy tinh.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 có số thuê bao 0333510957 và 800.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H; 01điện thoại di động Iphone 7 có số thuê bao 0965630689 thu giữ anh Nguyễn Đức S.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động Oppo.

[7] Các biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thị H khai nhận nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Đức S, về số số tiền giao dịch của từng lần bị cáo thừa nhận đúng như lời khai của Nguyễn Đức S. Do vậy, cần buộc bị cáo nộp số tiền 4000.000đ tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Đối với anh Nguyễn Đức S là đối tượng mua ma túy của Nguyễn Thị H nhưng khi bị Công an M bắt quả tang lượng ma túy (0.041g) chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị H ở khu vực Nguyễn Xiển, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt*: *Nguyễn Thị H 08 năm 06 tháng (Tám năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù được tính từ ngày: 31/8/2021.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Cho tịch thu, tiêu hủy:

+ 0,0410 + 15.335 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành.

+ 01 cân điện tử.

+ 01 tẩu hút tự tạo bằng thủy tinh.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 có số thuê bao 0333510957 và 800.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H; 01điện thoại di động Iphone 7 có số thuê bao 0965630689 thu giữ anh Nguyễn Đức S.

- Trả lại cho Nguyễn Thị H 01 điện thoại do động Oppo, nhãn hiệu A39.

(Hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện M theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/12/2021 và Ủy nhiệm chi ngày 14 tháng 12 năm 2021).

3. Các biện pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 4000.000đ (Bốn triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

5 . Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

***Nơi nhận*:**
- *TAND TP HN;*
- *Công an huyện M;*
- *Viện kiểm sát ND huyện M;*
- *Chi cục THADS huyện M;*
- *Thi hành án hình sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP;*
- *Người tham gia tố tụng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Thu Hường